TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2018/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 07 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn QTr, xã NhH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Thôn TNg2, xã AH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1988; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn QTr, xã NhH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Đ 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Đ 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm Đ cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K và anh Trần Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Thị Thanh H, sinh ngày 07/12/2013 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo

quy định của pháp luật; giao con chung Trần Thị Thu H1, sinh ngày 09/10/2011 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị K và anh Đ không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị K và anh Đ mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chấp nhận sự tự nguyện của chị K nhận nộp cả 150.000 đồng, án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại chị K 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai số 0015967 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh